

Số: **3591** /QĐ-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày **19** tháng **8** năm **2021**



QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/10/2018, Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT ngày 26/8/2020 và Quyết định số 2423/QĐ-BNN-XD ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và chi tiết tổng mức đầu tư Dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện”, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 về Quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-LĐTBXH ngày 29/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ô “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện” vay vốn ODA của ADB;

Căn cứ Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT ngày 19/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 5, 6, 7 và 8 Dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện” vay vốn ADB;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-TTg ngày 22/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện” vay vốn ODA của ADB;

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/10/2018;

Căn cứ Quyết định số 2423/QĐ-BNN-XD ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt chi tiết tổng mức đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) Các dự án thành phần 5,6,7 và 8 Dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện” vay vốn ADB;

Xét đề nghị của các chủ dự án thành phần tại các Tờ trình số: 379/TTr-CDPT ngày 12/7/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ; số 317/TTr-CDCE-TCKT ngày 13/7/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội; số 1352/TTr-CDXD-TCKT ngày 13/7/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh; số 229/CDKTKTTS ngày 12/7/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn đối ứng và hình thức quản lý dự án dự án thành phần 5,6,7 và 8 thuộc dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện” vay vốn ODA của ADB;

Xét báo cáo thẩm định số 289/BCTĐ-ĐP ngày 30/7/2021 của Vụ Hợp tác quốc tế về việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 5,6,7 và 8 thuộc dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Cục trưởng Cục quản lý xây dựng công trình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/10/2018 và Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 5, 6, 7, 8 Dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện”, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), gồm các nội dung sau:

1. Điều chỉnh Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT như sau:

a) Tổng mức đầu tư Dự án thành phần 5, Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội: 137.955 triệu đồng, tương đương 6.078.122 USD gồm:

- Vốn vay ADB: 118.024 triệu đồng tương đương 5.200.000 USD.

- Vốn đối ứng: 19.931 triệu đồng tương đương 878.122 USD, trong đó vốn đối ứng của Bộ cấp là: 19.783 triệu đồng tương đương 871.622 USD, vốn đối ứng của trường là: 148 triệu đồng tương đương 6.500 USD.

b) Tổng mức đầu tư Dự án thành phần 6, Trường Cao đẳng cơ điện Phú Thọ: 85.872 triệu đồng, tương đương 3.783.394 USD gồm:

- Vốn vay ADB: 72.630 triệu đồng, tương đương 3.200.000 USD.

- Vốn đối ứng: 13.241 triệu đồng tương đương 583.394 USD, trong đó vốn đối ứng của Bộ cấp là: 12.553 triệu đồng tương đương 553.056 USD, với đối ứng của trường là: 688 triệu đồng tương đương 30.338 USD.

c) Tổng mức đầu tư Dự án thành phần 7: Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh: 93.599 triệu đồng, tương đương 4.123.860 USD gồm:

- Vốn vay ADB: 79.440 triệu đồng, tương đương 3.500.000 USD.

- Vốn đối ứng: 14.160 triệu đồng tương đương 623.860 USD, trong đó vốn đối ứng của Bộ cấp là: 13.755 triệu đồng tương đương 605.999 USD, của trường là: 405 triệu đồng tương đương 17.861 USD.

d) Tổng mức đầu tư Dự án thành phần 8: Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản: 125.014 triệu đồng, tương đương 5.507.938 USD gồm:

- Vốn vay ADB: 102.137 triệu đồng, tương đương 4.500.000 USD

- Vốn đối ứng: 22.877 triệu đồng tương đương 1.007.938 USD, trong đó vốn đối ứng của Bộ cấp là: 22.722 triệu đồng tương đương 1.001.088 USD, của trường là: 155 triệu đồng tương đương 6.850 USD.

Tỷ giá quy đổi 1 USD = 22.697 đồng

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

2. Bổ sung nội dung khoản 4, Điều 1 Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT như sau:

“- Hình thức quản lý dự án: Chủ dự án thành phần trực tiếp quản lý dự án.”

3. Điều chỉnh, bổ sung điểm a Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT như sau:

- Điều chỉnh đoạn 1 gạch đầu dòng thứ hai: “- Vốn đối ứng được sử dụng theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020”.

- Bãi bỏ đoạn 2 gạch đầu dòng thứ hai: “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp phát từ nguồn vốn đầu tư phát triển 67.842 triệu đồng để hỗ trợ nội dung chi: Thuế, phí nhập thiết bị; chi phí quản lý dự án; chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán. Các trường tự bố trí: 2.366 triệu đồng để chi các nội dung còn lại”.

Điều 2. Bãi bỏ Phụ lục I Quyết định số 3370/QĐ-BNN-HTQT ngày 26/8/2020 và các ghi chú cuối Bảng 1, 2, 3, 4 Phụ lục I Quyết định số 2423/QĐ-BNN-XD ngày 02/6/2021. Giữ nguyên các nội dung khác đã được phê duyệt tại Quyết định số 4253/QĐ-BNN-HTQT, 3370/QĐ-BNN-HTQT, 2423/QĐ-BNN-XD.

Điều 3 Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Khoa học Công nghệ và Môi trường; Cục trưởng Cục quản lý xây dựng công trình; Hiệu trưởng các Trường: Cao đẳng Cơ điện Hà Nội, Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ, Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh và Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản; và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT. Lê Minh Hoan (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, LĐ-TB-XH;
- Lưu: VT, HTQT (LMT-17).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Lê Quốc Doanh



Phụ lục

CHI TIẾT MỨC ĐẦU TƯ CỦA TỪNG DỰ ÁN THÀNH PHẦN

(Kèm theo Quyết định số **3591** /QĐ-BNN-HTQT ngày **19** tháng **8** năm **2021** của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT)

Tên dự án thành phần	Tổng mức đầu tư		Vốn vay		Vốn đối ứng	
	(USD)	Triệu VNĐ	(USD)	Triệu VNĐ	(USD)	Triệu VNĐ
Dự án thành phần 5: Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội	6.078.122	137.955	5.200.000	118.024	878.122	19.931
Dự án thành phần 6: Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ	3.783.394	85.872	3.200.000	72.630	583.394	13.241
Dự án thành phần 7: Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh	4.123.860	93.599	3.500.000	79.440	623.860	14.160
Dự án thành phần 8: Trường Cao đẳng Kinh tế. Kỹ thuật và Thủy sản	5.507.938	125.014	4.500.000	102.137	1.007.938	22.877
Vốn dự phòng	1.479.088	33.570	1.479.080	33.570		
Tổng cộng	20.972.402	476.010	17.879.080	405.801	3.093.314	70.209